

LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM
CƠ QUAN LIÊN MINH HTX VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /CQLMHTXVN-VP
V/v cung cấp thông tin về sắp xếp địa giới
hành chính theo Nghị quyết của Quốc hội

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2025

Kính gửi: - Các ban chuyên môn, pháp nhân trực thuộc;
- Liên minh Hợp tác xã các tỉnh, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, kể từ ngày 01/7/2025, cả nước có 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh, gồm 28 tỉnh và 06 thành phố sau khi sắp xếp. Trên cơ sở đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành 34 Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của 34 tỉnh, thành phố.

Để triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác theo chức năng, nhiệm vụ, các chương trình MTQG của hệ thống Liên minh HTX Việt Nam trên địa bàn các tỉnh, thành phố, Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam đã tổng hợp thông tin về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và các Nghị quyết của Quốc hội có liên quan (*theo biểu đính kèm công văn*).

Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam kính gửi các ban chuyên môn, các pháp nhân trực thuộc và Liên minh HTX các tỉnh, thành phố để chủ động điều chỉnh nội dung liên quan của các chương trình, đề án, dự án và phối hợp triển khai hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực (để b/c);
- Lưu: VT, TH.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Thi

BIỂU THÔNG TIN VỀ VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

(Ban hành kèm theo Công văn số /CQLMHTXVN-VP ngày /7/2025 của
Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam)

STT	Tên tỉnh, thành phố trước sắp xếp	Tên tỉnh, thành phố sau sắp xếp	Nghị quyết của Quốc hội	Số lượng phường, xã sau sắp xếp	Ghi chú
THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG					
1	Hà Nội	Hà Nội	Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	126 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 51 phường và 75 xã.	
2	TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu	TP. Hồ Chí Minh	Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	168 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 113 phường, 54 xã và 01 đặc khu	
3	TP. Cần Thơ, Sóc Trăng, Hậu Giang	Cần Thơ	Nghị quyết số 1668/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	103 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 31 phường và 72 xã	
4	TP. Đà Nẵng, Quảng Nam	Đà Nẵng	Nghị quyết số 1659/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	94 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 23 phường, 70 xã, 01 đặc khu	
5	TP. Hải Phòng, Hải Dương	Hải Phòng	Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	114 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 67 xã, 45 phường và 02 đặc khu	
6	Thừa Thiên Huế	Huế	Nghị quyết số 1675/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	40 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 21 phường và 19 xã	
CÁC TỈNH					
1	An Giang, Kiên Giang	An Giang	Nghị quyết số 1654/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	102 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 85 xã, 14 phường và 03 đặc khu	
2	Bắc Ninh, Bắc Giang	Bắc Ninh	Nghị quyết số 1658/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	99 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 66 xã và 33 phường	

STT	Tên tỉnh, thành phố trước sắp xếp	Tên tỉnh, thành phố sau sắp xếp	Nghị quyết của Quốc hội	Số lượng phường, xã sau sắp xếp	Ghi chú
3	Cà Mau, Bạc Liêu	Cà Mau	Nghị quyết số 1655/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	64 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 55 xã và 09 phường	
4	Cao Bằng	Cao Bằng	Nghị quyết số 1657/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	56 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 53 xã và 03 phường	
5	Đắk Lắk, Phú Yên	Đắk Lắk	Nghị quyết số 1660/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	102 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 88 xã và 14 phường	
6	Điện Biên	Điện Biên	Nghị quyết số 1661/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	45 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 42 xã và 03 phường	
7	Đồng Nai, Bình Phước	Đồng Nai	Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	95 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 72 xã và 23 phường	
8	Tiền Giang, Đồng Tháp	Đồng Tháp	Nghị quyết số 1663/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	102 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 82 xã và 20 phường	
9	Gia Lai, Bình Định	Gia Lai	Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	135 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 110 xã và 25 phường	
10	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	69 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 60 xã và 09 phường	
11	Hưng Yên, Thái Bình	Hưng Yên	Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	104 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 93 xã và 11 phường	
12	Khánh Hoà, Ninh Thuận	Khánh Hoà	Nghị quyết số 1667/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	65 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 48 xã, 16 phường và 01 đặc khu	

STT	Tên tỉnh, thành phố trước sắp xếp	Tên tỉnh, thành phố sau sắp xếp	Nghị quyết của Quốc hội	Số lượng phường, xã sau sắp xếp	Ghi chú
13	Lai Châu	Lai Châu	Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	38 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 36 xã và 02 phường	
14	Lâm Đồng, Đắk Nông, Bình Thuận	Lâm Đồng	Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	124 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 103 xã, 20 phường, 01 đặc khu	
15	Lạng Sơn	Lạng Sơn	Nghị quyết số 1672/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	65 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 61 xã và 04 phường	
16	Lào Cai, Yên Bái	Lào Cai	Nghị quyết số 1673/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	99 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 89 xã và 10 phường	
17	Nghệ An	Nghệ An	Nghị quyết số 1678/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	130 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 119 xã và 11 phường	
18	Ninh Bình, Hà Nam, Nam Định	Ninh Bình	Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	129 đơn vị hành chính cấp xã gồm 97 xã và 32 phường	
19	Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình	Phú Thọ	Nghị quyết số 1676/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	148 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 133 xã và 15 phường	
20	Quảng Ngãi, Kon Tum	Quảng Ngãi	Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	96 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 86 xã, 09 phường và 01 đặc khu	
21	Quảng Ninh	Quảng Ninh	Nghị quyết số 1679/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	54 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 22 xã, 30 phường và 02 đặc khu	
22	Quảng Trị, Quảng Bình	Quảng Trị	Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	78 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 69 xã, 08 phường và 01 đặc khu	

STT	Tên tỉnh, thành phố trước sắp xếp	Tên tỉnh, thành phố sau sắp xếp	Nghị quyết của Quốc hội	Số lượng phường, xã sau sắp xếp	Ghi chú
23	Son La	Son La	Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	75 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 67 xã và 08 phường	
24	Tây Ninh + Long An	Tây Ninh	Nghị quyết số 1682/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	96 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 82 xã và 14 phường	
25	Thái Nguyên, Bắc Kạn	Thái Nguyên	Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	92 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 77 xã và 15 phường	
26	Thanh Hoá	Thanh Hoá	Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	166 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 147 xã và 19 phường	
27	Tuyên Quang, Hà Giang	Tuyên Quang	Nghị quyết số 1684/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	124 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 117 xã và 07 phường	
28	Vĩnh Long, Bến Tre, Trà Vinh	Vĩnh Long	Nghị quyết số 1687/NQ-UBTVQH15 Ngày 16/6/2025	124 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 105 xã và 19 phường	